Nama: _____ Tanggal: _____

WORKSHEET UNIT 9 I

一 翻译成印尼语！ Terjemahkan ke dalam bahasa Indonesia!

1. 地图 =
2. 荒岛 =
3. 世界 =
4. 中间 =
5. 南 =
6. 另外 =
7. 些 =
8. 东 =
9. 爪哇=
10. 国家=
11. 北 =
12. 西 =
13. 巴厘 =
14. 几 =

二 数字笔画！ Menghitung Guratan.

1. 西 = _____画
2. 北 = _____画
3. 些 = _____画
4. 南 = _____画
5. 东 = _____画
6. 岛 = _____画
7. 国 = _____画
8. 地 = _____画
9. 世 = _____画
10. 界 = _____画

LIVEWORKSHEETS

三. 翻译成印尼语！ Terjemahkan ke dalam bahasa Indonesia!

yìn dù ní xī yà shì yí gè hěn dà de guó jiā
1. 印度尼西亚 是 一个 很 大 的 国家。 =

yǒu xiē yìn dù ní xī yà de dǎo shì huāngdǎo
2. 有些 印度尼西亚 的 岛 是 荒 岛。 =

zuì xī bian yǒu sū mén dá là dǎo
3. 最 西边 有 苏门答腊岛。 =

zuì dōngbian yǒu bā bù yà dǎo
4. 最 东 边 有 巴布亚岛。 =

jiā lǐ màndāndǎo shì zài zhǎo wā dǎo de běi biān
5. 加里曼丹岛 是 在 爪哇岛 的 北边。 =

四. 完成天空 Lengkapi bagian yang kosong!

LIVEWORKSHEETS